

第 一



# CÔNG TY TNHH HÓA NHỰA ĐỆ NHẤT THE FIRST CHEMICAL PLASTIC CO., Ltd.



Văn Phòng TP.HCM : 214 - 216 Trần Văn Giàu, P. Bình Trị Đông B,  
Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- ĐT : 028.62915599 - 62915596

- FAX : 028.62915597 - 62915598

NHÀ MÁY LONG AN : Ấp 5, Xã Đức Hòa Đông, Huyện Đức Hòa  
Tỉnh Long An

- ĐT : 028.38772042 - 0272.3779399

- FAX : 0272.3779160

NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG: KCN Nam Sách, Phường Ái Quốc, TP. Hải Dương  
Tỉnh Hải Dương

- ĐT : 0220.3751607-292

- FAX : 0220.3751177

## BẢNG GIÁ ỐNG NHỰA uPVC

**ÁP DỤNG CHO KHU VỰC MIỀN NAM - TỪ QUẢNG TRỊ -  
có hiệu lực TỪ NGÀY 30/03/2026**

**Ống uPVC hệ Inch theo tiêu chuẩn  
ASTM D2241/TCVN 8491:2011/ISO 1452:2009**

| STT | Sản phẩm |               | Đơn giá (đồng/mét) |            | PN<br>(bar) |
|-----|----------|---------------|--------------------|------------|-------------|
|     | Tên      | Quy cách      | Trước VAT          | Thanh toán |             |
| 1   | Ø 21     | 21 x 1.7mm    | 11,000             | 11,880     | 16          |
|     |          | 21 x 3.0mm    | 18,400             | 19,872     | 22          |
| 2   | Ø 27     | 27 x 1.9mm    | 15,500             | 16,740     | 16          |
|     |          | 27 x 3.0mm    | 24,300             | 26,244     | 22          |
| 3   | Ø 34     | 34 x 2.1mm    | 21,800             | 23,544     | 12.5        |
|     |          | 34 x 3.0mm    | 30,800             | 33,264     | 18          |
| 4   | Ø 42     | 42 x 2.1mm    | 28,800             | 31,104     | 12          |
|     |          | 42 x 3.5mm    | 47,700             | 51,516     | 16          |
| 5   | Ø 49     | 49 x 2.5mm    | 37,700             | 40,716     | 12          |
|     |          | 49 x 3.5mm    | 52,000             | 56,160     | 16          |
| 6   | Ø 60     | 60 x 2.0mm    | 39,900             | 43,092     | 6           |
|     |          | 60 x 2.5mm    | 47,200             | 50,976     | 10          |
|     |          | 60 x 3.0mm    | 58,000             | 62,640     | 11          |
|     |          | 60 x 4.0mm    | 73,000             | 78,840     | 12          |
|     |          | 60 x 4.5mm    | 85,700             | 92,556     | 16          |
| 7   | Ø 76     | 76 x 3.0mm *  | 72,400             | 78,192     | 8           |
|     |          | 76 x 4.5mm *  | 122,300            | 132,084    | 12          |
| 8   | Ø 90     | 90 x 3.0mm    | 87,000             | 93,960     | 6           |
|     |          | 90 x 3.8mm    | 111,400            | 120,312    | 9           |
|     |          | 90 x 4.0mm    | 111,400            | 120,312    | 9           |
|     |          | 90 x 5.5mm *  | 169,300            | 182,844    | 12          |
| 9   | Ø 114    | 114 x 3.5mm   | 124,500            | 134,460    | 6           |
|     |          | 114 x 5.0mm   | 183,000            | 197,640    | 9           |
|     |          | 114 x 7.0mm   | 268,400            | 289,872    | 12          |
| 10  | Ø 140    | 140 x 3.5mm * | 162,300            | 175,284    | 5           |
|     |          | 140 x 5.0mm * | 248,900            | 268,812    | 8           |
|     |          | 140 x 7.5mm * | 367,300            | 396,684    | 12          |
| 11  | Ø 168    | 168 x 4.5mm   | 239,500            | 258,660    | 6           |
|     |          | 168 x 7.0mm   | 385,400            | 416,232    | 9           |
|     |          | 168 x 9.0mm   | 538,800            | 581,904    | 12          |
| 12  | Ø 220    | 220 x 6.6mm   | 476,300            | 514,404    | 6           |
|     |          | 220 x 8.7mm   | 621,700            | 671,436    | 9           |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi

- (\*): Tiêu chuẩn CNS

| <b>Ống uPVC hệ CIOD theo tiêu chuẩn<br/>AS/NZS 1477:2006</b> |                       |                                         |                    |            |       |
|--------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------|--------------------|------------|-------|
| STT                                                          | Sản phẩm              |                                         | Đơn giá (đồng/mét) |            | PN    |
|                                                              | Đường kính danh nghĩa | Quy cách<br>(Đường kính ngoài x Độ dày) | Trước VAT          | Thanh toán | (bar) |
| 1                                                            | Ø 100                 | 121 x 6.7mm                             | 266,700            | 288,036    | 12    |
| 2                                                            | Ø 150                 | 177 x 9.7mm                             | 563,200            | 608,256    | 12    |
|                                                              |                       |                                         |                    |            |       |

| <b>Ống uPVC hệ CIOD theo tiêu chuẩn<br/>ISO 2531:2009</b> |                       |                                         |                    |            |       |
|-----------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------|--------------------|------------|-------|
| STT                                                       | Sản phẩm              |                                         | Đơn giá (đồng/mét) |            | PN    |
|                                                           | Đường kính danh nghĩa | Quy cách<br>(Đường kính ngoài x Độ dày) | Trước VAT          | Thanh toán | (bar) |
| 1                                                         | Ø 200                 | 222 x 9.7mm                             | 719,500            | 777,060    | 10    |
|                                                           |                       | 222 x 11.4mm                            | 838,800            | 905,904    | 12    |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi  
 - (\*): Tiêu chuẩn CNS

Đệ Nhất



# CÔNG TY TNHH HÓA NHỰA ĐỆ NHẤT THE FIRST CHEMICAL PLASTIC CO., Ltd.

Văn Phòng TP.HCM : 214 - 216 Trần Văn Giàu, P. Bình Trị Đông B,  
Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

NHÀ MÁY LONG AN : Ấp 5, Xã Đức Hòa Đông, Huyện Đức Hòa  
Tỉnh Long An

NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG: KCN Nam Sách, Phường Ái Quốc, TP. Hải Dương  
Tỉnh Hải Dương

- ĐT : 028.62915599 - 62915596

- FAX : 028.62915597 - 62915598

- ĐT : 028.38772042 - 0272.3779399

- FAX : 0272.3779160

- ĐT : 0220.3751607-292

- FAX : 0220.3751177



## BẢNG GIÁ ỐNG NHỰA uPVC

ÁP DỤNG CHO KHU VỰC MIỀN NAM - TỪ QUẢNG TRỊ -  
có hiệu lực TỪ NGÀY 30/03/2026

Ống uPVC hệ Mét theo tiêu chuẩn  
TCVN 6151:1996/ISO 4422:1990

| STT | Sản phẩm |              | Đơn giá (đồng/mét) |            | PN<br>(bar) |
|-----|----------|--------------|--------------------|------------|-------------|
|     | Tên      | Quy cách     | Trước VAT          | Thanh toán |             |
| 1   | Ø 75     | 75 x 2.2mm   | 53,300             | 57,564     | 6           |
|     |          | 75 x 3.6mm   | 86,000             | 92,880     | 10          |
| 2   | Ø 90     | 90 x 2.2mm   | 65,800             | 71,064     | 5           |
|     |          | 90 x 2.7mm   | 76,000             | 82,080     | 6           |
|     |          | 90 x 3.5mm   | 99,600             | 107,568    | 8           |
|     |          | 90 x 4.3mm   | 123,800            | 133,704    | 10          |
|     |          | 90 x 5.4mm   | 153,800            | 166,104    | 12,5        |
| 3   | Ø 110    | 110 x 2.7mm  | 97,900             | 105,732    | 5           |
|     |          | 110 x 3.2mm  | 111,400            | 120,312    | 6           |
|     |          | 110 x 4.2mm  | 156,000            | 168,480    | 8           |
|     |          | 110 x 5.3mm  | 186,800            | 201,744    | 10          |
|     |          | 110 x 6.6mm  | 230,500            | 248,940    | 12,5        |
| 4   | Ø 140    | 140 x 3.5mm  | 151,300            | 163,404    | 5           |
|     |          | 140 x 4.1mm  | 178,300            | 192,564    | 6           |
|     |          | 140 x 5.4mm  | 238,500            | 257,580    | 8           |
|     |          | 140 x 6.7mm  | 291,900            | 315,252    | 10          |
|     |          | 140 x 8.3mm  | 359,000            | 387,720    | 12,5        |
| 5   | Ø 160    | 160 x 4.0mm  | 200,000            | 216,000    | 5           |
|     |          | 160 x 4.7mm  | 230,900            | 249,372    | 6           |
|     |          | 160 x 6.2mm  | 298,600            | 322,488    | 8           |
|     |          | 160 x 7.7mm  | 378,900            | 409,212    | 10          |
|     |          | 160 x 9.5mm  | 465,100            | 502,308    | 12,5        |
| 6   | Ø 200    | 200 x 4.9mm  | 311,500            | 336,420    | 5           |
|     |          | 200 x 5.9mm  | 362,300            | 391,284    | 6           |
|     |          | 200 x 7.7mm  | 462,300            | 499,284    | 8           |
|     |          | 200 x 9.6mm  | 592,400            | 639,792    | 10          |
|     |          | 200 x 11.9mm | 730,100            | 788,508    | 12,5        |
| 7   | Ø 225    | 225 x 5.5mm  | 379,800            | 410,184    | 5           |
|     |          | 225 x 6.6mm  | 450,100            | 486,108    | 6           |
|     |          | 225 x 8.6mm  | 584,600            | 631,368    | 8           |
|     |          | 225 x 10.8mm | 749,800            | 809,784    | 10          |
|     |          | 225 x 13.4mm | 926,800            | 1,000,944  | 12,5        |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi

**ÁP DỤNG CHO KHU VỰC MIỀN NAM - TỪ QUẢNG TRỊ -  
có hiệu lực TỪ NGÀY 30/03/2026**

**Ống uPVC hệ Mét theo tiêu chuẩn  
TCVN 6151:1996/ISO 4422:1990**

| STT | Sản phẩm |              | Đơn giá (đồng/mét) |            | PN    |
|-----|----------|--------------|--------------------|------------|-------|
|     | Tên      | Quy cách     | Trước VAT          | Thanh toán | (bar) |
| 8   | Ø 250    | 250 x 6.2mm  | 499,500            | 539,460    | 5     |
|     |          | 250 x 7.3mm  | 582,900            | 629,532    | 6     |
|     |          | 250 x 9.6mm  | 753,400            | 813,672    | 8     |
|     |          | 250 x 11.9mm | 952,400            | 1,028,592  | 10    |
|     |          | 250 x 14.8mm | 1,179,500          | 1,273,860  | 12,5  |
| 9   | Ø 280    | 280 x 6.9mm  | 594,000            | 641,520    | 5     |
|     |          | 280 x 8.2mm  | 699,800            | 755,784    | 6     |
|     |          | 280 x 10.7mm | 899,000            | 970,920    | 8     |
|     |          | 280 x 13.4mm | 1,233,000          | 1,331,640  | 10    |
|     |          | 280 x 16.6mm | 1,415,400          | 1,528,632  | 12,5  |
| 10  | Ø 315    | 315 x 7.7mm  | 745,400            | 805,032    | 5     |
|     |          | 315 x 9.2mm  | 894,300            | 965,844    | 6     |
|     |          | 315 x 12.1mm | 1,123,600          | 1,213,488  | 8     |
|     |          | 315 x 15.0mm | 1,555,600          | 1,680,048  | 10    |
|     |          | 315 x 18.7mm | 1,792,500          | 1,935,900  | 12,5  |
| 11  | Ø 355    | 355 x 8.7mm  | 973,900            | 1,051,812  | 5     |
|     |          | 355 x 10.4mm | 1,158,600          | 1,251,288  | 6     |
|     |          | 355 x 13.6mm | 1,503,500          | 1,623,780  | 8     |
|     |          | 355 x 16.9mm | 1,848,800          | 1,996,704  | 10    |
| 12  | Ø 400    | 400 x 9.8mm  | 1,237,600          | 1,336,608  | 5     |
|     |          | 400 x 11.7mm | 1,471,800          | 1,589,544  | 6     |
|     |          | 400 x 15.3mm | 1,905,500          | 2,057,940  | 8     |
|     |          | 400 x 19.1mm | 2,353,900          | 2,542,212  | 10    |
| 13  | Ø 450    | 450 x 11.0mm | 1,564,300          | 1,689,444  | 5     |
|     |          | 450 x 13.2mm | 1,866,400          | 2,015,712  | 6     |
|     |          | 450 x 17.2mm | 2,410,000          | 2,602,800  | 8     |
|     |          | 450 x 21.5mm | 2,985,500          | 3,224,340  | 10    |
| 14  | Ø 500    | 500 x 12.3mm | 1,975,400          | 2,133,432  | 5     |
|     |          | 500 x 14.6mm | 2,270,000          | 2,451,600  | 6     |
|     |          | 500 x 23.9mm | 3,646,000          | 3,937,680  | 10    |
| 15  | Ø 560    | 560 x 17.2mm | 3,102,200          | 3,350,376  | 6     |
|     |          | 560 x 26.7mm | 4,729,600          | 5,107,968  | 10    |
| 16  | Ø 630    | 630 x 18.4mm | 3,664,000          | 3,957,120  | 6     |
|     |          | 630 x 30.0mm | 5,792,000          | 6,255,360  | 10    |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi

Đ



# CÔNG TY TNHH HÓA NHỰA ĐỆ NHẤT THE FIRST CHEMICAL PLASTIC CO., Ltd.

Văn Phòng TP.HCM : 214 - 216 Trần Văn Giàu, P. Bình Trị Đông B,  
Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

NHÀ MÁY LONG AN : Ấp 5, Xã Đức Hòa Đông, Huyện Đức Hòa  
Tỉnh Long An

NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG: KCN Nam Sách, Phường Ái Quốc, TP. Hải Dương  
Tỉnh Hải Dương

- ĐT : 028.62915599 - 62915596

- FAX : 028.62915597 - 62915598

- ĐT : 028.38772042 - 0272.3779399

- FAX : 0272.3779160

- ĐT : 0220.3751607-292

- FAX : 0220.3751177



ISO 9001:2015

## BẢNG GIÁ PHỤ KIỆN uPVC - HỆ INCH

tiêu chuẩn TCVN 8491:2011/ISO 1452:2009

ÁP DỤNG CHO KHU VỰC MIỀN NAM - TỪ QUẢNG TRỊ - có hiệu lực TỪ NGÀY 30/03/2026

| ST T | Sản phẩm                                 |          | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN    | ST T | Sản phẩm           |          | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN    |
|------|------------------------------------------|----------|--------------------|------------|-------|------|--------------------|----------|--------------------|------------|-------|
|      | Tên                                      | Quy cách | Trước VAT          | Thanh toán | (bar) |      | Tên                | Quy cách | Trước VAT          | Thanh toán | (bar) |
| 1    | Nối trơn (Socket)                        | 21 D     | 2,800              | 3,024      | 16    | 4    | Co 90° (90° elbow) | 21 D     | 3,800              | 4,104      | 16    |
|      |                                          | 27 D     | 4,000              | 4,320      | 16    |      |                    | 27 D     | 6,000              | 6,480      | 16    |
|      |                                          | 34 D     | 6,700              | 7,236      | 16    |      |                    | 34 D     | 8,500              | 9,180      | 16    |
|      |                                          | 42 D     | 9,200              | 9,936      | 16    |      |                    | 34 M     | 4,300              | 4,644      | 8     |
|      |                                          | 42 M     | 4,000              | 4,320      | 8     |      |                    | 42 D     | 12,800             | 13,824     | 16    |
|      |                                          | 49 D     | 14,000             | 15,120     | 16    |      |                    | 42 M     | 4,400              | 4,752      | 8     |
|      |                                          | 49 M     | 5,300              | 5,724      | 8     |      |                    | 49 D     | 20,300             | 21,924     | 16    |
|      |                                          | 60 D     | 21,700             | 23,436     | 12    |      |                    | 49 M     | 6,800              | 7,344      | 8     |
|      |                                          | 60 M     | 7,200              | 7,776      | 8     |      |                    | 60 D     | 32,200             | 34,776     | 12    |
|      |                                          | 76 D     | 42,800             | 46,224     | 12    |      |                    | 60 M     | 11,700             | 12,636     | 8     |
|      |                                          | 76 M     | 15,900             | 17,172     | 8     |      |                    | 76 D     | 61,900             | 66,852     | 12    |
|      |                                          | 90 D     | 47,000             | 50,760     | 12    |      |                    | 76 M     | 22,000             | 23,760     | 8     |
|      |                                          | 90 M     | 18,500             | 19,980     | 8     |      |                    | 90 D     | 80,000             | 86,400     | 12    |
|      |                                          | 114 D    | 93,300             | 100,764    | 12    |      |                    | 90 M     | 33,000             | 35,640     | 8     |
|      |                                          | 114 M    | 28,900             | 31,212     | 8     |      |                    | 114 D    | 184,700            | 199,476    | 12    |
|      |                                          | 168 D    | 358,700            | 387,396    | 12    |      |                    | 114 M    | 63,400             | 68,472     | 8     |
|      |                                          | 168 M    | 112,500            | 121,500    | 6     |      |                    | 168 D    | 602,200            | 650,376    | 12    |
|      |                                          | 220 D    | 785,700            | 848,556    | 12    |      |                    | 168 M    | 192,800            | 208,224    | 6     |
|      |                                          | 220 M    | 299,800            | 323,784    | 6     |      |                    | 220 D    | 1,040,400          | 1,123,632  | 12    |
| 2    | Khâu răng trong (Plastic Female adapter) | 21 D     | 2,800              | 3,024      | 16    | 5    | Co 45° (45° elbow) | 21 D     | 3,300              | 3,564      | 16    |
|      |                                          | 27 D     | 4,300              | 4,644      | 16    |      |                    | 27 D     | 5,000              | 5,400      | 16    |
|      |                                          | 34 D     | 6,700              | 7,236      | 16    |      |                    | 34 D     | 7,900              | 8,532      | 16    |
|      |                                          | 42 D     | 9,000              | 9,720      | 16    |      |                    | 34 M     | 3,400              | 3,672      | 8     |
|      |                                          | 49 D     | 13,200             | 14,256     | 16    |      |                    | 42 D     | 11,200             | 12,096     | 16    |
|      |                                          | 60 D     | 20,500             | 22,140     | 12    |      |                    | 42 M     | 4,300              | 4,644      | 8     |
|      |                                          | 76 D     | 35,200             | 38,016     | 12    |      |                    | 49 D     | 16,900             | 18,252     | 16    |
|      |                                          | 90 D     | 45,400             | 49,032     | 12    |      |                    | 49 M     | 5,400              | 5,832      | 8     |
| 3    | Khâu răng ngoài (Plastic Male adapter)   | 114 D    | 75,900             | 81,972     | 12    |      |                    | 60 D     | 26,000             | 28,080     | 12    |
|      |                                          | 21 D     | 2,500              | 2,700      | 16    |      |                    | 60 M     | 8,000              | 8,640      | 8     |
|      |                                          | 27 D     | 3,800              | 4,104      | 16    |      |                    | 76 D     | 52,800             | 57,024     | 12    |
|      |                                          | 34 D     | 6,500              | 7,020      | 16    |      |                    | 76 M     | 16,700             | 18,036     | 8     |
|      |                                          | 42 D     | 9,300              | 10,044     | 16    |      |                    | 90 D     | 61,400             | 66,312     | 12    |
|      |                                          | 49 D     | 11,400             | 12,312     | 16    |      |                    | 90 M     | 25,400             | 27,432     | 8     |
|      |                                          | 60 D     | 16,700             | 18,036     | 12    |      |                    | 114 D    | 124,900            | 134,892    | 12    |
|      |                                          | 76 D     | 32,700             | 35,316     | 12    |      |                    | 114 M    | 48,500             | 52,380     | 8     |
|      |                                          | 90 D     | 38,000             | 41,040     | 12    |      |                    | 168 D    | 423,300            | 457,164    | 12    |
|      |                                          | 114 D    | 73,800             | 79,704     | 12    |      |                    | 168 M    | 167,700            | 181,116    | 6     |
|      |                                          |          |                    |            |       |      |                    | 220 D    | 764,700            | 825,876    | 12    |
|      |                                          |          |                    |            |       |      |                    | 220 M    | 446,700            | 482,436    | 6     |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi

- (D): Dày (M): Mỏng RN/RT: Ren ngoài/Ren trong

| ST<br>T | Sản phẩm                                                          |              | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|---------|-------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------|------------|------|
|         | Tên                                                               | Quy cách     | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 6       | Nối giảm<br>(Reducing<br>socket)                                  | 27 x 21 D    | 3,800              | 4,104      | 16   |
|         |                                                                   | 34 x 21 D    | 4,700              | 5,076      | 16   |
|         |                                                                   | 34 x 27 D    | 5,300              | 5,724      | 16   |
|         |                                                                   | 42 x 21 D    | 6,800              | 7,344      | 16   |
|         |                                                                   | 42 x 27 D    | 7,200              | 7,776      | 16   |
|         |                                                                   | 42 x 34 D    | 8,000              | 8,640      | 16   |
|         |                                                                   | 42 x 34 M    | 5,200              | 5,616      | 8    |
|         |                                                                   | 49 x 21 D    | 9,500              | 10,260     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 27 D    | 10,000             | 10,800     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 34 D    | 11,200             | 12,096     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 34 M    | 6,200              | 6,696      | 8    |
|         |                                                                   | 49 x 42 D    | 11,900             | 12,852     | 16   |
|         |                                                                   | 60 x 21 D    | 14,300             | 15,444     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 27 D    | 15,000             | 16,200     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 34 D    | 16,500             | 17,820     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 34 M    | 7,400              | 7,992      | 8    |
|         |                                                                   | 60 x 42 D    | 17,300             | 18,684     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 42 M    | 7,400              | 7,992      | 8    |
|         |                                                                   | 60 x 49 D    | 17,900             | 19,332     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 49 M    | 7,400              | 7,992      | 8    |
|         |                                                                   | 76 x 60 D    | 37,000             | 39,960     | 12   |
|         |                                                                   | 76 x 60 M    | 9,800              | 10,584     | 8    |
|         |                                                                   | 90 x 27 D    | 35,200             | 38,016     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 34 D    | 35,300             | 38,124     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 42 D    | 35,800             | 38,664     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 49 D    | 35,500             | 38,340     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 60 D    | 36,000             | 38,880     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 60 M    | 16,300             | 17,604     | 8    |
|         |                                                                   | 90 x 76 D    | 44,400             | 47,952     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 76 M    | 16,300             | 17,604     | 8    |
|         |                                                                   | 114 x 49 D   | 70,300             | 75,924     | 12   |
|         |                                                                   | 114 x 60 D   | 71,300             | 77,004     | 12   |
|         |                                                                   | 114 x 60 M   | 24,300             | 26,244     | 8    |
|         |                                                                   | 114 x 90 D   | 79,700             | 86,076     | 12   |
|         |                                                                   | 114 x 90 M   | 28,800             | 31,104     | 8    |
|         |                                                                   | 140 x 90 D   | 203,900            | 220,212    | 12.5 |
|         |                                                                   | 140 x 114 D  | 181,700            | 196,236    | 12.5 |
|         |                                                                   | 168 x 90 D   | 273,400            | 295,272    | 12   |
|         |                                                                   | 168 x 114 D  | 273,000            | 294,840    | 12   |
|         |                                                                   | 168 x 114 M  | 112,900            | 121,932    | 6    |
|         |                                                                   | 168 x 140 D  | 330,400            | 356,832    | 12   |
|         |                                                                   | 220 x 114 D  | 601,700            | 649,836    | 12   |
|         |                                                                   | 220 x 168 D  | 733,900            | 792,612    | 12   |
| 7       | Co 90 <sup>0</sup> giảm<br>(90 <sup>0</sup><br>reducing<br>elbow) | 27 x 21 D    | 4,300              | 4,644      | 16   |
|         |                                                                   | 34 x 21 D    | 5,700              | 6,156      | 16   |
|         |                                                                   | 34 x 27 D    | 6,700              | 7,236      | 16   |
|         |                                                                   |              |                    |            |      |
|         |                                                                   |              |                    |            |      |
|         |                                                                   |              |                    |            |      |
|         |                                                                   |              |                    |            |      |
| ST<br>T | Sản phẩm                                                          |              | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|         | Tên                                                               | Quy cách     | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 8       | Tê giảm<br>(Reducing<br>tee)                                      | 27 x 21 D    | 6,000              | 6,480      | 16   |
|         |                                                                   | 34 x 21 D    | 9,300              | 10,044     | 16   |
|         |                                                                   | 34 x 27 D    | 10,800             | 11,664     | 16   |
|         |                                                                   | 42 x 21 D    | 13,200             | 14,256     | 16   |
|         |                                                                   | 42 x 27 D    | 13,200             | 14,256     | 16   |
|         |                                                                   | 42 x 34 D    | 14,700             | 15,876     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 21 D    | 17,300             | 18,684     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 27 D    | 18,800             | 20,304     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 34 D    | 20,700             | 22,356     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 42 D    | 23,200             | 25,056     | 16   |
|         |                                                                   | 49 x 42 M    | 12,000             | 12,960     | 8    |
|         |                                                                   | 60 x 21 D    | 27,500             | 29,700     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 27 D    | 30,500             | 32,940     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 34 D    | 28,400             | 30,672     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 42 D    | 31,900             | 34,452     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 49 D    | 36,000             | 38,880     | 12   |
|         |                                                                   | 60 x 49 M    | 15,900             | 17,172     | 8    |
|         |                                                                   | 76 x 60 D    | 79,800             | 86,184     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 27 D    | 79,200             | 85,536     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 34 D    | 79,200             | 85,536     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 42 D    | 79,500             | 85,860     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 49 D    | 79,700             | 86,076     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 60 D    | 81,300             | 87,804     | 12   |
|         |                                                                   | 90 x 60 M    | 30,300             | 32,724     | 8    |
|         |                                                                   | 90 x 76 D    | 44,400             | 47,952     | 12   |
|         |                                                                   | 114 x 49 D   | 123,000            | 132,840    | 12   |
|         |                                                                   | 114 x 60 D   | 148,900            | 160,812    | 12   |
|         |                                                                   | 114 x 60 M   | 47,700             | 51,516     | 8    |
|         |                                                                   | 114 x 90 D   | 171,500            | 185,220    | 12   |
|         |                                                                   | 114 x 90 M   | 61,200             | 66,096     | 8    |
|         |                                                                   | 140 x 90 D   | 299,800            | 323,784    | 12.5 |
|         |                                                                   | 140 x 114 D  | 306,500            | 331,020    | 12.5 |
|         |                                                                   | 168 x 90 D   | 555,500            | 599,940    | 12   |
|         |                                                                   | 168 x 90 M   | 182,200            | 196,776    | 6    |
|         |                                                                   | 168 x 114 D  | 574,300            | 620,244    | 12   |
|         |                                                                   | 168 x 114 M  | 247,900            | 267,732    | 6    |
|         |                                                                   | 220 x 114 D  | 978,700            | 1,056,996  | 12   |
|         |                                                                   | 220 x 168 D  | 1,491,900          | 1,611,252  | 12   |
| 9       | Nối giảm<br>răng trong<br>/răng ngoài<br>(Threaded<br>reducer)    |              |                    |            |      |
|         |                                                                   | 21 x RT 27 D | 3,800              | 4,104      | 16   |
|         |                                                                   | 27 x RT 21 D | 3,500              | 3,780      | 16   |
|         |                                                                   | 34 x RT 27 D | 5,300              | 5,724      | 16   |
|         |                                                                   | 21 x RN 27 D | 2,700              | 2,916      | 16   |
|         |                                                                   | 21 x RN 34 D | 4,000              | 4,320      | 16   |
|         |                                                                   | 27 x RN 21 D | 2,900              | 3,132      | 16   |
|         |                                                                   | 27 x RN 34 D | 4,000              | 4,320      | 16   |
|         |                                                                   | 34 x RN 27 D | 5,500              | 5,940      | 16   |
|         |                                                                   | 42 x RN 34 D | 8,500              | 9,180      | 16   |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi

- (D): Dày (M): Mỏng RN/RT: Ren ngoài/Ren trong

| ST<br>T | Sản phẩm                                                         |              | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|---------|------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------|------------|------|
|         | Tên                                                              | Quy cách     | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 10      | Tê<br>(Tee)                                                      | 21 D         | 5,000              | 5,400      | 16   |
|         |                                                                  | 27 D         | 8,000              | 8,640      | 16   |
|         |                                                                  | 34 D         | 13,200             | 14,256     | 16   |
|         |                                                                  | 34 M         | 4,900              | 5,292      | 8    |
|         |                                                                  | 42 D         | 17,300             | 18,684     | 16   |
|         |                                                                  | 42 M         | 5,200              | 5,616      | 8    |
|         |                                                                  | 49 D         | 25,700             | 27,756     | 16   |
|         |                                                                  | 49 M         | 6,700              | 7,236      | 8    |
|         |                                                                  | 60 D         | 43,900             | 47,412     | 12   |
|         |                                                                  | 60 M         | 14,300             | 15,444     | 8    |
|         |                                                                  | 76 D         | 82,900             | 89,532     | 12   |
|         |                                                                  | 76 M         | 29,900             | 32,292     | 8    |
|         |                                                                  | 90 D         | 110,500            | 119,340    | 12   |
|         |                                                                  | 90 M         | 49,300             | 53,244     | 8    |
|         |                                                                  | 114 D        | 225,700            | 243,756    | 12   |
|         |                                                                  | 114 M        | 80,900             | 87,372     | 8    |
|         |                                                                  | 168 D        | 809,500            | 874,260    | 12   |
|         |                                                                  | 168 M        | 278,700            | 300,996    | 6    |
|         |                                                                  | 220 D        | 1,371,800          | 1,481,544  | 12   |
|         |                                                                  | 220 M        | 834,400            | 901,152    | 6    |
| 11      | Nút bịt<br>(Cap)                                                 | 21 D         | 2,300              | 2,484      | 16   |
|         |                                                                  | 21 M         | 1,400              | 1,512      | 10   |
|         |                                                                  | 27 D         | 2,500              | 2,700      | 16   |
|         |                                                                  | 27 M         | 1,800              | 1,944      | 10   |
|         |                                                                  | 34 D         | 4,700              | 5,076      | 16   |
|         |                                                                  | 34 M         | 2,500              | 2,700      | 10   |
|         |                                                                  | 42 D         | 6,000              | 6,480      | 16   |
|         |                                                                  | 42 M         | 3,000              | 3,240      | 10   |
|         |                                                                  | 49 D         | 9,200              | 9,936      | 16   |
|         |                                                                  | 49 M         | 4,400              | 4,752      | 10   |
|         |                                                                  | 60 D         | 15,400             | 16,632     | 12   |
|         |                                                                  | 60 M         | 13,400             | 14,472     | 10   |
|         |                                                                  | 76 D         | 30,000             | 32,400     | 12   |
|         |                                                                  | 90 D         | 36,200             | 39,096     | 12   |
|         |                                                                  | 90 M         | 29,500             | 31,860     | 10   |
|         |                                                                  | 114 D        | 77,400             | 83,592     | 12   |
|         |                                                                  | 114 M        | 36,000             | 38,880     | 8    |
|         |                                                                  | 168 D        | 308,000            | 332,640    | 12   |
|         |                                                                  | 168 M        | 87,500             | 94,500     | 6    |
|         |                                                                  | 220 D        | 564,500            | 609,660    | 12   |
|         |                                                                  | 220 M        | 225,000            | 243,000    | 6    |
| 12      | Co 90 <sup>0</sup> ren<br>trong<br>(Female<br>threaded<br>elbow) | 21 D         | 4,400              | 4,752      | 16   |
|         |                                                                  | 27 D         | 6,000              | 6,480      | 16   |
|         |                                                                  | 34 D         | 9,000              | 9,720      | 16   |
|         |                                                                  | 21 x RT 27 D | 5,400              | 5,832      | 16   |
|         |                                                                  | 27 x RT 21 D | 5,400              | 5,832      | 16   |
|         |                                                                  | 27 x RT 34 D | 8,000              | 8,640      | 16   |
| 13      | Y<br>(Wye)                                                       | 21 D         | 3,400              | 3,672      | 16   |
|         |                                                                  | 27 D         | 6,700              | 7,236      | 16   |
|         |                                                                  | 34 D         | 14,700             | 15,876     | 16   |
|         |                                                                  | 42 D         | 37,300             | 40,284     | 16   |
|         |                                                                  | 42 M         | 10,800             | 11,664     | 8    |
|         |                                                                  | 49 D         | 66,700             | 72,036     | 16   |
|         |                                                                  | 49 M         | 13,500             | 14,580     | 8    |
|         |                                                                  | 60 D         | 82,800             | 89,424     | 12   |
|         |                                                                  | 60 M         | 17,500             | 18,900     | 8    |
|         |                                                                  | 76 D         | 110,200            | 119,016    | 12   |
|         |                                                                  | 76 M         | 37,800             | 40,824     | 8    |
|         |                                                                  | 90 D         | 171,700            | 185,436    | 12   |
|         |                                                                  | 90 M         | 61,400             | 66,312     | 8    |
|         |                                                                  | 114 D        | 284,000            | 306,720    | 12   |
|         |                                                                  | 114 M        | 118,700            | 128,196    | 8    |
|         |                                                                  | 168 D        | 829,200            | 895,536    | 12   |
|         |                                                                  | 168 M        | 362,000            | 390,960    | 6    |
|         |                                                                  | 220 D        | 2,191,800          | 2,367,144  | 12   |
|         |                                                                  | 220 M        | 1,114,000          | 1,203,120  | 6    |
| 14      | Y giảm<br>(Reducing<br>Wye)                                      | 60 x 42 D    | 72,400             | 78,192     | 12   |
|         |                                                                  | 60 x 49 D    | 81,000             | 87,480     | 12   |
|         |                                                                  | 60 x 49 M    | 12,200             | 13,176     | 8    |
|         |                                                                  | 76 x 60 D    | 91,200             | 98,496     | 12   |
|         |                                                                  | 76 x 60 M    | 26,700             | 28,836     | 8    |
|         |                                                                  | 90 x 49 M    | 34,900             | 37,692     | 8    |
|         |                                                                  | 90 x 60 D    | 132,500            | 143,100    | 12   |
|         |                                                                  | 90 x 60 M    | 36,000             | 38,880     | 8    |
|         |                                                                  | 90 x 76 D    | 153,500            | 165,780    | 12   |
|         |                                                                  | 114 x 60 D   | 222,700            | 240,516    | 12   |
|         |                                                                  | 114 x 60 M   | 60,500             | 65,340     | 8    |
|         |                                                                  | 114 x 90 D   | 262,200            | 283,176    | 12   |
|         |                                                                  | 114 x 90 M   | 85,400             | 92,232     | 8    |
|         |                                                                  | 140 x 90 D   | 294,800            | 318,384    | 12.5 |
|         |                                                                  | 140 x 114 D  | 437,800            | 472,824    | 12.5 |
|         |                                                                  | 140 x 114 M  | 170,500            | 184,140    | 8    |
|         |                                                                  | 168 x 90 D   | 506,700            | 547,236    | 12   |
|         |                                                                  | 168 x 90 M   | 219,200            | 236,736    | 6    |
|         |                                                                  | 168 x 114 D  | 714,000            | 771,120    | 12   |
|         |                                                                  | 168 x 114 M  | 278,800            | 301,104    | 6    |
| 15      | Co 90 <sup>0</sup> ren<br>ngoài (Male<br>threaded<br>elbow)      | 21 D         | 5,500              | 5,940      | 16   |
|         |                                                                  | 27 D         | 7,200              | 7,776      | 16   |
|         |                                                                  | 34 D         | 12,500             | 13,500     | 16   |
|         |                                                                  | 27 x RN 21 D | 7,400              | 7,992      | 16   |
|         |                                                                  | 27 x RN 34 D | 11,300             | 12,204     | 16   |
|         |                                                                  |              |                    |            |      |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi

- (D): Dày (M): Mỏng RN/RT: Ren ngoài/Ren trong

| ST<br>T | Sản phẩm                                            |          | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN |
|---------|-----------------------------------------------------|----------|--------------------|------------|----|
|         | Tên                                                 | Quy cách | Trước VAT          | Thanh toán |    |
| 16      | Thông sàn<br>(Floor drain)                          | 49 D     | 22,200             | 23,976     | 10 |
|         |                                                     | 60 D     | 30,500             | 32,940     | 10 |
|         |                                                     | 90 D     | 52,300             | 56,484     | 10 |
|         |                                                     | 114 D    | 60,900             | 65,772     | 10 |
| 17      | Mặt bích<br>(Flange)                                | 49 D     | 56,800             | 61,344     | 16 |
|         |                                                     | 60 D     | 69,000             | 74,520     | 12 |
|         |                                                     | 76 D     | 85,300             | 92,124     | 12 |
|         |                                                     | 90 D     | 118,800            | 128,304    | 12 |
|         |                                                     | 114 D    | 183,800            | 198,504    | 12 |
|         |                                                     | 168 D    | 472,500            | 510,300    | 12 |
| 18      | Bít xả<br>(Clean out)                               | 220 D    | 483,300            | 521,964    | 12 |
|         |                                                     | 60 D     | 35,800             | 38,664     | 6  |
|         |                                                     | 76 D     | 54,800             | 59,184     | 6  |
|         |                                                     | 90 D     | 89,400             | 96,552     | 6  |
|         |                                                     | 114 D    | 142,200            | 153,576    | 6  |
|         |                                                     | 168 D    | 418,000            | 451,440    | 6  |
| 19      | Con thô<br>(‘p’ trap)                               | 220 D    | 802,400            | 866,592    | 6  |
|         |                                                     | 49       | 69,000             | 74,520     | 6  |
|         |                                                     | 60       | 83,700             | 90,396     | 6  |
|         |                                                     | 90       | 134,400            | 145,152    | 6  |
| 20      | Bạc chuyển<br>bạc                                   | 114      | 211,000            | 227,880    | 6  |
|         |                                                     | 90 x 60  | 27,300             | 29,484     | 10 |
|         |                                                     | 90 x 76  | 42,500             | 45,900     | 10 |
|         |                                                     | 114 x 60 | 50,000             | 54,000     | 10 |
| 21      | Nút bịt ren<br>ngoài ( male<br>threaded<br>cap)     | 114 x 76 | 52,400             | 56,592     | 10 |
|         |                                                     | 114 x 90 | 53,800             | 58,104     | 10 |
|         |                                                     | 21 D     | 1,500              | 1,620      |    |
|         |                                                     | 27 D     | 2,300              | 2,484      |    |
|         |                                                     | 34 D     | 2,500              | 2,700      |    |
|         |                                                     | 42 D     | 3,800              | 4,104      |    |
| 22      | Nút bịt ren<br>trong<br>(female<br>threaded<br>cap) | 49 D     | 5,400              | 5,832      |    |
|         |                                                     | 21 D     | 1,300              | 1,404      |    |
|         |                                                     | 27 D     | 2,500              | 2,700      |    |
|         |                                                     | 34 D     | 4,700              | 5,076      |    |
| 28      | Tứ thông<br>(Cross tee)                             | 90       | 78,900             | 85,212     | 8  |
|         |                                                     | 114      | 166,200            | 179,496    | 8  |

| ST<br>T | Sản phẩm                                                  |             | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|---------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------|------------|------|
|         | Tên                                                       | Quy cách    | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 23      | Tê cong<br>(Sanitary tee)                                 | 60 D        | 73,000             | 78,840     | 12   |
|         |                                                           | 60 M        | 35,800             | 38,664     | 8    |
|         |                                                           | 90 D        | 145,500            | 157,140    | 12   |
|         |                                                           | 90 M        | 60,500             | 65,340     | 8    |
|         |                                                           | 114 D       | 350,900            | 378,972    | 12   |
|         |                                                           | 114 M       | 101,000            | 109,080    | 8    |
|         |                                                           | 168 D       | 1,195,700          | 1,291,356  | 12   |
|         |                                                           | 168 M       | 425,000            | 459,000    | 6    |
| 24      | Tê cong giảm<br>(Reducing sanitary tee)                   | 76 x 60 D   | 90,500             | 97,740     | 12   |
|         |                                                           | 90 x 60 D   | 129,400            | 139,752    | 12   |
|         |                                                           | 90 x 60 M   | 38,500             | 41,580     | 8    |
|         |                                                           | 114 x 60 D  | 182,200            | 196,776    | 12   |
|         |                                                           | 114 x 60 M  | 83,500             | 90,180     | 8    |
|         |                                                           | 114 x 90 D  | 282,700            | 305,316    | 12   |
|         |                                                           | 114 x 90 M  | 92,300             | 99,684     | 8    |
|         |                                                           | 140 x 90 D  | 445,700            | 481,356    | 12.5 |
|         |                                                           | 140 x 114 D | 583,000            | 629,640    | 12.5 |
|         |                                                           | 140 x 114 M | 206,400            | 222,912    | 8    |
|         |                                                           | 168 x 90 D  | 723,500            | 781,380    | 12   |
|         |                                                           | 168 x 90 M  | 217,800            | 235,224    | 6    |
|         |                                                           | 168 x 114 D | 885,200            | 956,016    | 12   |
|         |                                                           | 168 x 114 M | 256,900            | 277,452    | 6    |
| 25      | Gioăng cao su ống<br>uPVC<br>(Rubber seals for uPVC pipe) | 90 (3")     | 19,700             | 21,276     |      |
|         |                                                           | 114 (4")    | 25,400             | 27,432     |      |
|         |                                                           | 140 (5")    | 32,200             | 34,776     |      |
|         |                                                           | 165 (6")    | 48,900             | 52,812     |      |
|         |                                                           | 168 (6")    | 48,900             | 52,812     |      |
|         |                                                           | 216 (8")    | 56,400             | 60,912     |      |
|         |                                                           | 220 (8")    | 60,900             | 65,772     |      |
|         |                                                           | 267 (10")   | 105,300            | 113,724    |      |
|         |                                                           | 318 (12")   | 137,900            | 148,932    |      |
| 26      | Đai khời thủy<br>(Plastic Tapping saddle)                 | 60 x 27     | 157,400            | 169,992    | 8    |
|         |                                                           | 60 x 34     | 164,700            | 177,876    | 8    |
|         |                                                           | 90 x 27     | 179,400            | 193,752    | 8    |
|         |                                                           | 90 x 34     | 183,300            | 197,964    | 8    |
|         |                                                           | 114 x 27    | 193,300            | 208,764    | 8    |
|         |                                                           | 114 x 34    | 202,900            | 219,132    | 8    |
| 27      | Keo dán uPVC                                              | 1Kg/Lon     | 173,000            | 186,840    |      |



# CÔNG TY TNHH HÓA NHỰA ĐỆ NHẤT THE FIRST CHEMICAL PLASTIC CO., Ltd.

Văn Phòng TP.HCM : 214 - 216 Trần Văn Giàu, P. Bình Trị Đông B,  
Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

NHÀ MÁY LONG AN : Ấp 5, Xã Đức Hòa Đông, Huyện Đức Hòa  
Tỉnh Long An

NHÀ MÁY HẢI DƯƠNG: KCN Nam Sách, Phường Ái Quốc, TP. Hải Dương  
Tỉnh Hải Dương

- ĐT : 028.62915599 - 62915596

- FAX : 028.62915597 - 62915598

- ĐT : 028.38772042 - 0272.3779399

- FAX : 0272.3779160

- ĐT : 0220.3751607-292

- FAX : 0220.3751177



ISO 9001:2015



## BẢNG GIÁ PHỤ KIỆN uPVC - HỆ MÉT tiêu chuẩn TCVN 8491:2011/ISO 1452:2009

ÁP DỤNG CHO KHU VỰC MIỀN NAM - TỪ QUẢNG TRỊ - có hiệu lực TỪ NGÀY 30/03/2026

| ST<br>T | Sản phẩm             |          | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   | ST<br>T | Sản phẩm              |          | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|---------|----------------------|----------|--------------------|------------|------|---------|-----------------------|----------|--------------------|------------|------|
|         | Tên                  | Quy cách | Trước VAT          | Thanh toán |      |         | Tên                   | Quy cách | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 1       | Nối trơn<br>(Socket) | 75 D     | 40,700             | 43,956     | 12.5 | 4       | Co 90° (90°<br>elbow) | 63 D     | 49,300             | 53,244     | 12.5 |
|         |                      | 75 M     | 13,800             | 14,904     | 8    |         |                       | 75 D     | 52,700             | 56,916     | 12.5 |
|         |                      | 90 D     | 43,900             | 47,412     | 12.5 |         |                       | 75 M     | 23,000             | 24,840     | 8    |
|         |                      | 90 M     | 21,000             | 22,680     | 8    |         |                       | 90 D     | 79,700             | 86,076     | 12.5 |
|         |                      | 110 D    | 72,000             | 77,760     | 12.5 |         |                       | 90 M     | 35,900             | 38,772     | 8    |
|         |                      | 110 M    | 33,200             | 35,856     | 8    |         |                       | 110 D    | 128,500            | 138,780    | 12.5 |
|         |                      | 140 D    | 125,000            | 135,000    | 12.5 |         |                       | 110 M    | 73,400             | 79,272     | 8    |
|         |                      | 140 M    | 75,000             | 81,000     | 8    |         |                       | 140 D    | 240,000            | 259,200    | 12.5 |
|         |                      | 160 D    | 178,800            | 193,104    | 12.5 |         |                       | 140 M    | 157,000            | 169,560    | 8    |
|         |                      | 160 M    | 110,000            | 118,800    | 8    |         |                       | 160 D    | 420,000            | 453,600    | 12.5 |
|         |                      | 200 D    | 301,900            | 326,052    | 12.5 |         |                       | 160 M    | 206,300            | 222,804    | 8    |
|         |                      | 200 M    | 227,500            | 245,700    | 8    |         |                       | 200 D    | 563,800            | 608,904    | 12.5 |
|         |                      | 225 D    | 577,500            | 623,700    | 12.5 |         |                       | 200 M    | 402,500            | 434,700    | 8    |
|         |                      | 250 D    | 850,000            | 918,000    | 12.5 |         |                       | 225 D    | 833,800            | 900,504    | 12.5 |
|         |                      | 280 D    | 1,126,300          | 1,216,404  | 10   |         |                       | 225 M    | 484,400            | 523,152    | 6    |
|         |                      | 315 D    | 1,572,500          | 1,698,300  | 10   |         |                       | 250 D    | 1,825,000          | 1,971,000  | 12.5 |
| 2       | Tê<br>(Tee)          | 63 D     | 59,200             | 63,936     | 12.5 | 5       | Co 45° (45°<br>elbow) | 250 M    | 806,300            | 870,804    | 6    |
|         |                      | 75 D     | 70,400             | 76,032     | 12.5 |         |                       | 280 D    | 2,205,000          | 2,381,400  | 10   |
|         |                      | 75 M     | 29,200             | 31,536     | 8    |         |                       | 280 M    | 1,087,500          | 1,174,500  | 6    |
|         |                      | 90 D     | 90,700             | 97,956     | 12.5 |         |                       | 315 D    | 3,277,500          | 3,539,700  | 10   |
|         |                      | 90 M     | 49,900             | 53,892     | 8    |         |                       | 315 M    | 1,852,500          | 2,000,700  | 6    |
|         |                      | 110 D    | 135,000            | 145,800    | 12.5 |         |                       | 63 D     | 42,500             | 45,900     | 12.5 |
|         |                      | 110 M    | 90,000             | 97,200     | 8    |         |                       | 75 D     | 51,000             | 55,080     | 12.5 |
|         |                      | 140 D    | 285,800            | 308,664    | 12.5 |         |                       | 75 M     | 25,000             | 27,000     | 8    |
|         |                      | 140 M    | 215,700            | 232,956    | 8    |         |                       | 90 D     | 54,700             | 59,076     | 12.5 |
|         |                      | 160 D    | 398,300            | 430,164    | 12.5 |         |                       | 90 M     | 33,900             | 36,612     | 8    |
|         |                      | 160 M    | 261,300            | 282,204    | 8    |         |                       | 110 D    | 95,000             | 102,600    | 12.5 |
|         |                      | 200 D    | 906,300            | 978,804    | 12.5 |         |                       | 110 M    | 54,800             | 59,184     | 8    |
|         |                      | 200 M    | 599,400            | 647,352    | 8    |         |                       | 140 D    | 178,200            | 192,456    | 12.5 |
|         |                      | 225 D    | 1,186,300          | 1,281,204  | 12.5 |         |                       | 140 M    | 107,900            | 116,532    | 8    |
|         |                      | 250 D    | 2,182,500          | 2,357,100  | 12.5 |         |                       | 160 D    | 236,300            | 255,204    | 12.5 |
|         |                      | 280 D    | 2,812,500          | 3,037,500  | 10   |         |                       | 160 M    | 174,300            | 188,244    | 8    |
|         |                      | 315 D    | 4,050,000          | 4,374,000  | 10   |         |                       | 200 D    | 426,300            | 460,404    | 12.5 |
| 3       | Mặt bích<br>(Flange) | 75 D     | 146,300            | 158,004    | 12.5 |         |                       | 200 M    | 275,000            | 297,000    | 8    |
|         |                      | 90 D     | 161,300            | 174,204    | 12.5 |         |                       | 225 D    | 618,200            | 667,656    | 12.5 |
|         |                      | 110 D    | 227,500            | 245,700    | 12.5 |         |                       | 225 M    | 375,000            | 405,000    | 6    |
|         |                      | 140 D    | 360,000            | 388,800    | 12.5 |         |                       | 250 D    | 900,000            | 972,000    | 12.5 |
|         |                      | 160 D    | 495,000            | 534,600    | 12.5 |         |                       | 250 M    | 570,000            | 615,600    | 6    |
|         |                      | 200 D    | 875,000            | 945,000    | 12.5 |         |                       | 280 D    | 1,755,000          | 1,895,400  | 10   |
|         |                      | 225 D    | 922,500            | 996,300    | 12.5 |         |                       | 280 M    | 786,500            | 849,420    | 6    |
|         |                      | 250 D    | 1,206,200          | 1,302,696  | 12.5 |         |                       | 315 D    | 2,525,000          | 2,727,000  | 10   |
|         |                      | 280 D    | 1,350,000          | 1,458,000  | 10   |         |                       | 315 M    | 1,155,000          | 1,247,400  | 6    |
|         |                      | 315 D    | 1,912,500          | 2,065,500  | 10   |         |                       |          |                    |            |      |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi

- (D): Dày (M): Mỏng

| ST<br>T | Sản phẩm                                                     |             | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|---------|--------------------------------------------------------------|-------------|--------------------|------------|------|
|         | Tên                                                          | Quy cách    | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 6       | Nút bịt<br>(Cap)                                             | 75 D        | 30,700             | 33,156     | 12.5 |
|         |                                                              | 75 M        | 17,500             | 18,900     | 10   |
|         |                                                              | 90 D        | 34,500             | 37,260     | 12.5 |
|         |                                                              | 90 M        | 29,500             | 31,860     | 10   |
|         |                                                              | 110 D       | 49,500             | 53,460     | 12.5 |
|         |                                                              | 110 M       | 30,500             | 32,940     | 8    |
|         |                                                              | 140 D       | 110,700            | 119,556    | 12.5 |
|         |                                                              | 140 M       | 45,000             | 48,600     | 8    |
|         |                                                              | 160 D       | 149,700            | 161,676    | 12.5 |
|         |                                                              | 160 M       | 77,900             | 84,132     | 8    |
|         |                                                              | 200 D       | 427,500            | 461,700    | 12.5 |
|         |                                                              | 200 M       | 156,800            | 169,344    | 8    |
|         |                                                              | 225 D       | 595,300            | 642,924    | 12.5 |
|         |                                                              | 225 M       | 261,300            | 282,204    | 6    |
|         |                                                              | 250 D       | 635,200            | 686,016    | 12.5 |
|         |                                                              | 280 D       | 973,800            | 1,051,704  | 10   |
|         |                                                              | 315 D       | 1,425,000          | 1,539,000  | 10   |
| 7       | Chữ Y<br>(Wye)                                               | 63 D        | 74,400             | 80,352     | 12.5 |
|         |                                                              | 75 D        | 102,300            | 110,484    | 12.5 |
|         |                                                              | 75 M        | 42,900             | 46,332     | 8    |
|         |                                                              | 90 D        | 145,500            | 157,140    | 12.5 |
|         |                                                              | 90 M        | 67,000             | 72,360     | 8    |
|         |                                                              | 110 D       | 247,500            | 267,300    | 12.5 |
|         |                                                              | 110 M       | 123,000            | 132,840    | 8    |
|         |                                                              | 140 D       | 472,500            | 510,300    | 12.5 |
|         |                                                              | 140 M       | 287,200            | 310,176    | 8    |
|         |                                                              | 160 D       | 665,000            | 718,200    | 12.5 |
|         |                                                              | 160 M       | 388,200            | 419,256    | 8    |
|         |                                                              | 200 D       | 1,233,800          | 1,332,504  | 12.5 |
|         |                                                              | 200 M       | 890,500            | 961,740    | 8    |
|         |                                                              | 225 D       | 1,732,500          | 1,871,100  | 12.5 |
|         |                                                              | 225 M       | 964,800            | 1,041,984  | 6    |
|         |                                                              | 250 D       | 2,660,000          | 2,872,800  | 12.5 |
|         |                                                              | 250 M       | 1,530,000          | 1,652,400  | 6    |
|         |                                                              | 280 D       | 3,062,500          | 3,307,500  | 10   |
|         |                                                              | 315 D       | 4,700,000          | 5,076,000  | 10   |
| 8       | Bít xả<br>(Clean out)                                        | 63 D        | 36,200             | 39,096     | 6    |
|         |                                                              | 75 D        | 47,400             | 51,192     | 6    |
|         |                                                              | 90 D        | 77,300             | 83,484     | 6    |
|         |                                                              | 110 D       | 121,800            | 131,544    | 6    |
|         |                                                              | 140 D       | 222,400            | 240,192    | 6    |
|         |                                                              | 160 D       | 356,900            | 385,452    | 6    |
|         |                                                              | 200 D       | 637,300            | 688,284    | 6    |
| 9       | Tê cong<br>(Sanitary Tee)                                    | 90 D        | 90,000             | 97,200     | 12.5 |
|         |                                                              | 110 D       | 178,800            | 193,104    | 12.5 |
|         |                                                              | 110 M       | 102,000            | 110,160    | 8    |
|         |                                                              | 140 D       | 503,800            | 544,104    | 12.5 |
|         |                                                              | 140 M       | 202,900            | 219,132    | 8    |
|         |                                                              | 160 D       | 435,000            | 469,800    | 12.5 |
|         |                                                              | 160 M       | 302,500            | 326,700    | 8    |
|         |                                                              | 200 M       | 540,000            | 583,200    | 8    |
|         |                                                              | 225 M       | 892,500            | 963,900    | 6    |
|         |                                                              | 250 M       | 1,170,000          | 1,263,600  | 6    |
| 10      | Thông sàn                                                    | 90          | 43,800             | 47,304     | 10   |
|         |                                                              | 110         | 52,500             | 56,700     | 10   |
|         |                                                              |             |                    |            |      |
| ST<br>T | Sản phẩm                                                     |             | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|         | Tên                                                          | Quy cách    | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 11      | Nối giảm<br>(reducing<br>socket)                             | 75 x 49 D   | 22,000             | 23,760     | 12.5 |
|         |                                                              | 75 x 60 D   | 24,000             | 25,920     | 12.5 |
|         |                                                              | 90 x 49 D   | 40,000             | 43,200     | 12.5 |
|         |                                                              | 90 x 60 D   | 43,800             | 47,304     | 12.5 |
|         |                                                              | 90 x 75 D   | 37,000             | 39,960     | 12.5 |
|         |                                                              | 110 x 60 D  | 55,500             | 59,940     | 12.5 |
|         |                                                              | 110 x 63 D  | 73,700             | 79,596     | 12.5 |
|         |                                                              | 110 x 75 D  | 57,800             | 62,424     | 12.5 |
|         |                                                              | 110 x 90 D  | 73,700             | 79,596     | 12.5 |
|         |                                                              | 110 x 90 M  | 31,700             | 34,236     | 8    |
|         |                                                              | 140 x 90 D  | 127,500            | 137,700    | 12.5 |
|         |                                                              | 140 x 90 M  | 58,500             | 63,180     | 8    |
|         |                                                              | 140 x 110 D | 131,300            | 141,804    | 12.5 |
|         |                                                              | 140 x 110 M | 65,000             | 70,200     | 8    |
|         |                                                              | 160 x 90 D  | 147,900            | 159,732    | 12.5 |
|         |                                                              | 160 x 90 M  | 79,500             | 85,860     | 8    |
|         |                                                              | 160 x 110 D | 175,000            | 189,000    | 12.5 |
|         |                                                              | 160 x 110 M | 85,900             | 92,772     | 8    |
|         |                                                              | 160 x 140 D | 212,500            | 229,500    | 12.5 |
|         |                                                              | 160 x 140 M | 90,700             | 97,956     | 8    |
|         |                                                              | 200 x 110 D | 258,800            | 279,504    | 12.5 |
|         |                                                              | 200 x 110 M | 178,200            | 192,456    | 8    |
|         |                                                              | 200 x 140 D | 315,000            | 340,200    | 12.5 |
|         |                                                              | 200 x 140 M | 195,000            | 210,600    | 8    |
|         |                                                              | 200 x 160 D | 275,000            | 297,000    | 12.5 |
|         |                                                              | 200 x 160 M | 206,300            | 222,804    | 8    |
|         |                                                              | 225 x 200 D | 675,000            | 729,000    | 12.5 |
|         |                                                              | 250 x 200 D | 787,500            | 850,500    | 12.5 |
|         |                                                              | 250 x 220 D | 832,500            | 899,100    | 12.5 |
|         |                                                              | 250 x 225 D | 855,000            | 923,400    | 12.5 |
|         |                                                              | 280 x 250 D | 1,187,500          | 1,282,500  | 10   |
|         |                                                              | 315 x 250 D | 1,496,300          | 1,616,004  | 10   |
|         |                                                              | 315 x 280 D | 1,543,800          | 1,667,304  | 10   |
| 12      | Gioăng cao su<br>ống uPVC<br>(Rubber seals<br>for uPVC pipe) | 63          | 14,400             | 15,552     |      |
|         |                                                              | 90          | 19,700             | 21,276     |      |
|         |                                                              | 110         | 25,400             | 27,432     |      |
|         |                                                              | 121         | 26,000             | 28,080     |      |
|         |                                                              | 140         | 32,200             | 34,776     |      |
|         |                                                              | 160         | 40,800             | 44,064     |      |
|         |                                                              | 177         | 47,800             | 51,624     |      |
|         |                                                              | 200         | 56,400             | 60,912     |      |
|         |                                                              | 220         | 60,900             | 65,772     |      |
|         |                                                              | 222         | 60,800             | 65,664     |      |
|         |                                                              | 225         | 75,000             | 81,000     |      |
|         |                                                              | 250         | 101,800            | 109,944    |      |
|         |                                                              | 280         | 123,400            | 133,272    |      |
|         |                                                              | 315         | 138,200            | 149,256    |      |
|         |                                                              | 355         | 220,300            | 237,924    |      |
|         |                                                              | 400         | 267,300            | 288,684    |      |
|         |                                                              | 450         | 361,200            | 390,096    |      |
| 13      | Con thô<br>(‘P’ trap)                                        | 500         | 488,000            | 527,040    |      |
|         |                                                              | 630         | 817,000            | 882,360    |      |
|         |                                                              |             |                    |            |      |
|         |                                                              | 75          | 133,500            | 144,180    | 6    |
|         |                                                              | 90          | 143,800            | 155,304    | 6    |
|         |                                                              | 110         | 193,800            | 209,304    | 6    |

Ghi chú: - Nếu Quý Khách hàng có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với phòng kinh doanh chúng tôi  
- (D): Dày    (M): Mỏng

| ST<br>T | Sản phẩm                                   |             | Đơn giá (đồng/cái) |            | PN   |
|---------|--------------------------------------------|-------------|--------------------|------------|------|
|         | Tên                                        | Quy cách    | Trước VAT          | Thanh toán |      |
| 14      | Tê cong giảm<br>(Reducing<br>sanitary Tee) | 110 x 90 D  | 173,700            | 187,596    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 90 M  | 83,300             | 89,964     | 8    |
|         |                                            | 140 x 90 D  | 206,300            | 222,804    | 12.5 |
|         |                                            | 140 x 110 D | 206,300            | 222,804    | 10   |
|         |                                            | 160 x 90 D  | 300,700            | 324,756    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 110 D | 357,500            | 386,100    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 110 M | 204,400            | 220,752    | 8    |
|         |                                            | 160 x 140 D | 402,500            | 434,700    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 140 M | 222,700            | 240,516    | 8    |
|         |                                            | 200 x 160 M | 581,300            | 627,804    | 8    |
|         |                                            | 225 x 110 M | 552,500            | 596,700    | 6    |
|         |                                            | 225 x 200 M | 743,800            | 803,304    | 6    |
|         |                                            | 250 x 225 M | 637,500            | 688,500    | 6    |
| 15      | Y giảm<br>(Reducing Wye)                   | 75 x 60 D   | 82,900             | 89,532     | 12.5 |
|         |                                            | 90 x 49 D   | 89,400             | 96,552     | 12.5 |
|         |                                            | 90 x 60 D   | 124,500            | 134,460    | 12.5 |
|         |                                            | 90 x 76 D   | 153,500            | 165,780    | 12.5 |
|         |                                            | 90 x 75 D   | 120,300            | 129,924    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 49 D  | 116,900            | 126,252    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 60 D  | 169,000            | 182,520    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 63 D  | 195,000            | 210,600    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 75 D  | 162,500            | 175,500    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 90 D  | 211,300            | 228,204    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 90 M  | 93,300             | 100,764    | 8    |
|         |                                            | 140 x 90 D  | 300,000            | 324,000    | 12.5 |
|         |                                            | 140 x 90 M  | 195,000            | 210,600    | 8    |
|         |                                            | 140 x 110 D | 360,000            | 388,800    | 12.5 |
|         |                                            | 140 x 110 M | 203,500            | 219,780    | 8    |
|         |                                            | 160 x 90 D  | 390,000            | 421,200    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 90 M  | 220,000            | 237,600    | 8    |
|         |                                            | 160 x 110 D | 438,800            | 473,904    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 110 M | 276,300            | 298,404    | 8    |
|         |                                            | 160 x 140 D | 637,500            | 688,500    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 140 M | 345,000            | 372,600    | 8    |
|         |                                            | 200 x 110 D | 843,800            | 911,304    | 12.5 |
|         |                                            | 200 x 110 M | 476,300            | 514,404    | 8    |
|         |                                            | 200 x 140 D | 1,083,800          | 1,170,504  | 12.5 |
|         |                                            | 200 x 140 M | 562,500            | 607,500    | 8    |
|         |                                            | 200 x 160 D | 1,113,800          | 1,202,904  | 12.5 |
|         |                                            | 200 x 160 M | 650,000            | 702,000    | 8    |
|         |                                            | 225 x 110 D | 1,160,000          | 1,252,800  | 12.5 |
|         |                                            | 225 x 140 D | 1,320,000          | 1,425,600  | 12.5 |
|         |                                            | 225 x 160 D | 1,460,000          | 1,576,800  | 12.5 |
|         |                                            | 225 x 200 D | 1,846,000          | 1,993,680  | 12.5 |
|         |                                            | 225 x 200 M | 990,000            | 1,069,200  | 6    |
|         |                                            | 250 x 160 D | 1,867,500          | 2,016,900  | 12.5 |
|         |                                            | 250 x 200 D | 2,272,500          | 2,454,300  | 12.5 |
|         |                                            | 250 x 225 M | 1,350,000          | 1,458,000  | 6    |
|         |                                            | 280 x 225 D | 4,462,500          | 4,819,500  | 10   |
| 16      | Tê giảm<br>(Reducing tee)                  | 75 x 49 D   | 48,900             | 52,812     | 12.5 |
|         |                                            | 75 x 60 D   | 60,000             | 64,800     | 12.5 |
|         |                                            | 90 x 49 D   | 70,500             | 76,140     | 12.5 |
|         |                                            | 90 x 60 D   | 80,800             | 87,264     | 12.5 |
|         |                                            | 90 x 75 D   | 79,800             | 86,184     | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 49 D  | 103,500            | 111,780    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 60 D  | 126,800            | 136,944    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 75 D  | 143,000            | 154,440    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 90 D  | 143,000            | 154,440    | 12.5 |
|         |                                            | 110 x 90 M  | 60,800             | 65,664     | 8    |
|         |                                            | 140 x 90 D  | 281,300            | 303,804    | 12.5 |
|         |                                            | 140 x 110 D | 340,000            | 367,200    | 12.5 |
|         |                                            | 140 x 110 M | 157,500            | 170,100    | 8    |
|         |                                            | 160 x 90 D  | 400,000            | 432,000    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 110 D | 460,000            | 496,800    | 12.5 |
|         |                                            | 160 x 110 M | 211,300            | 228,204    | 8    |
|         |                                            | 160 x 140 D | 500,000            | 540,000    | 12.5 |
|         |                                            | 200 x 110 D | 807,400            | 871,992    | 12.5 |
|         |                                            | 200 x 110 M | 393,800            | 425,304    | 8.0  |
|         |                                            | 200 x 140 D | 877,500            | 947,700    | 12.5 |
|         |                                            | 200 x 160 D | 945,000            | 1,020,600  | 12.5 |
|         |                                            | 200 x 160 M | 472,500            | 510,300    | 8    |
|         |                                            | 225 x 110 D | 1,140,000          | 1,231,200  | 12.5 |
|         |                                            | 225 x 140 D | 1,187,500          | 1,282,500  | 12.5 |
|         |                                            | 225 x 160 D | 1,306,300          | 1,410,804  | 12.5 |
|         |                                            | 225 x 200 D | 1,543,800          | 1,667,304  | 12.5 |
|         |                                            | 250 x 200 D | 1,900,000          | 2,052,000  | 12.5 |
|         |                                            | 250 x 225 D | 2,125,000          | 2,295,000  | 12.5 |
| 17      | Keo dán uPVC                               |             |                    |            |      |
|         |                                            | 1Kg/Lon     | 173,000            | 186,840    |      |
|         |                                            |             |                    |            |      |
|         |                                            |             |                    |            |      |